Cách viết Hợp đồng Xuất Nhập Khẩu bằng Tiếng Anh

I. COMMODITY (Sản phẩm)

Có thể là:

- Commercial name, normal name and Scientific name
- Commodity name together with local production
- Commodity name together with name of manufacturer
- Commodity name together with specifications of goods
- Commodity name together with the use of goods
- Commodity name together with the code of goods

For example: Commodity:

- Name of products: UREA FERTILIZER
- Origin: Indonesia

II. QUALITY (Chất lương)

Bao gồm:

- Samples
- Standards
- Specification of goods
- Trademarks
- Technical Documentations
- Cargo density
- The status of goods
- The description of goods...

For example: Quality

- Specification: Nitrogen 46% min
- Moiture 0.5% max
- Biuret 1.0% max
- Color white

III. QUANTITY (Số lượng)

- Đơn vi tính số lương
- Phương pháp quy định số lượng
- Phương pháp quy đinh trong lương
- Địa điểm xác định số lượng

IV. PRICE (Gía sản phẩm)

- Đồng tiền tính giá
- Xác định mức giá
- Phương pháp quy định giá
- Giảm giá

For example: Price

- Unit price: USD 120/ MT CIF Cat Lai port, HCMC, Vietnam, Incoterms 2000
- Total amount: USD 18,000
- Say: United State Dollars eighteen thousand only

V. SHIPMENT / DELIVERY (Vận chuyển)

- Time of Delivery
- The place of delivery
- Delivery notification

• Other regulations

VI. PAYMENT (Thanh toán)

- Currency of payment
- Time of payment
- Methods of payment
- Payment documents

Tips: Giấy tờ cần cho thanh toán bao gồm

- Hối phiếu (Bill of Exchange)
- Hoá đơn thương mại (Commercial Invoice)
- Vận đơn đường biển (Bill of Lading)
- Chứng thư bảo hiểm (Insurance Policy/Insurance Certificate)
- Giấy chứng nhận chất lượng (Certificate of quality)
- Giấy chứng nhận số lượng, trọng lượng
- Phiếu đóng gói hàng hoá (Packing List)

For example: Payment

- By irrevocable letter of credit with 120 days nuisance from B/L the full amount of the contract value.
- L/C beneficiary: N. company.
- L/C advising bank: Shinhan bank, Seoul, Korea.
- Bank of opening L/C: Vietcombank.
- Time of opening L/C: not latter than Oct.15, 2005.
- Payment documents:
- 1. 3/3 clean on board B/L marked "freight prepaid", original.
- 2. Commercial invoice
- 3. Packing list
- 4. Certificate of original Issued by Indonesia Chamber of commerce.
- 5. Sucofindo's certificate of quantity and quality.

VII. PACKING (Đóng gói)

- The method of provide packing
- Packaging price
- Quality packaging requirements

For example: Packing

50 kgs net in new white double polypropylene woven bag with good quality. Export standard method of packing is applied. Tare weight of empty bag is about 240 grams each. 2% of total bag as empty bags to be supplies free of charge

VIII. WARRANTY (Bảo hành)

Warranty: Seller 's deadline to ensure the quality of goods, is considered as the deadline for buyers to detect the goods' defects

- Time of warranty
- Warranty's content
- The rights and obligations of related parties

IX. CLAIM (Kháng nghị)

- Time of claim
- Claim documents
- How to deal with complaints

For example: In case upon taking the delivery, the Goods are not in strict conformity with conditions stipulated in the contract in terms of quality, quantity and packing, the Buyer shall submit his claim together with sufficient evidence of copy of the contract, Survey Report, Certificate of Quality, Certificate of Quantity, Packing List with certification of the authorized inspection company agreed by the two parties within 30 days upon the ship's arrival. Upon receiving the claim, the Seller shall in a timely manner solve it and reply in writing within 30 days, after such receipt. In case of the Seller's fault, the Seller shall deliver the replacements not later than 30 days after the official conclusion.

X. ĐIỀU KHOẢN MIỄN TRÁCH/ BẤT KHẢ KHÁNG (FORCE MAJEURE)

- Các sự kiện tạo nên bất khả kháng
- Thủ tục ghi nhân sư kiên
- Hệ quả của bất khả kháng

XI. ĐIỀU KHOẢN TRONG TÀI (ARBITRATION)

- Đia điểm trong tài
- Trình tự tiến hành trọng tài
- Luật dùng để xét xử
- Chấp hành tài quyết

In the even of any disputes and differences in opinion arising during implementation of this contract between the parties which can not be settled amicably, such dispute shall be settled by the Vietnam International Arbitration Center (VIAC), at the Chamber of Commerce and Industry of Vietnam. Arbitration fees shall be borned by losing party.

XII. INSURANCE (Bảo hiểm)

- Người mua bảo hiểm
- Điều kiện bảo hiểm
- Loại chứng thư bảo hiểm

XIII. Other terms and conditions (Các điều khoản và điều kiện khác)

- Any amendments or modifications to the contract shall be made by fax or in writing with the confirmation of the two parties
- The contract is made in English in 4 equal copies, 2 copies for each party
- The contract comes into force upon the date of signature and shall be valid until 10th April, 2005

Trên đây là mẫu chung cho cả hợp đồng xuất khẩu và nhập khẩu. Hy vọng bài viết sẽ mang lại nguồn kiến thức hữu ích dành cho bạn, đồng thời hỗ trợ bạn nhiều hơn trong công việc.